

Số: 2390/QĐ-UBND

Kiên Giang, ngày 27 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Bổ sung đối tượng tiêm vắc xin phòng Covid-19 mũi 4 (lần 2)
cho người từ 50 tuổi trở lên; người từ 18 tuổi trở lên có suy
giảm miễn dịch và thuộc nhóm nguy cơ cao phơi nhiễm
với Covid-19 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 26/02/2021 của Chính phủ về mua và sử dụng vắc xin phòng Covid-19;

Căn cứ Quyết định số 3355/QĐ-BYT ngày 08/7/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm vắc xin phòng Covid-19 năm 2021 - 2022;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 342/TTr-SYT ngày 22/9/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch số 3308/KH-SYT ngày 22/9/2022 của Sở Y tế về bổ sung đối tượng tiêm vắc xin phòng Covid-19 mũi 4 (lần 2) cho người từ 50 tuổi trở lên; người từ 18 tuổi trở lên có suy giảm miễn dịch và thuộc nhóm nguy cơ cao phơi nhiễm với Covid-19 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang (đính kèm Kế hoạch) với một số nội dung chủ yếu như sau:

1. Mục tiêu chung

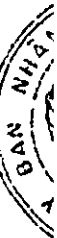
Phòng chống dịch chủ động bằng việc sử dụng vắc xin phòng Covid-19 cho các đối tượng nguy cơ và cộng đồng.

2. Mục tiêu cụ thể

- Phấn đấu trên 90% người từ 50 tuổi trở lên; người từ 18 tuổi trở lên có suy giảm miễn dịch từ thể vừa đến thể nặng và người từ 18 tuổi trở lên thuộc nhóm nguy cơ cao phơi nhiễm với Covid-19 trên địa bàn tỉnh đã được tiêm chủng mũi 3 vắc xin phòng Covid-19 được tiêm mũi 4.

- Đảm bảo an toàn tiêm chủng khi sử dụng vắc xin phòng Covid-19.

3. Thời gian: Thực hiện từ ngày 27/9/2022 đến ngày 30/10/2022 chia làm 02 đợt tiêm, cụ thể như sau:



- **Tiêm đợt 1:** Bắt đầu từ ngày 27/9/2022 đến ngày 10/10/2022, tiêm mũi 4 cho đối tượng đã tiêm mũi 3 chưa mắc Covid-19 có khoảng cách ít nhất là 04 tháng sau tiêm mũi 3 và những trường hợp đã mắc Covid-19 được trì hoãn 03 tháng sau khi mắc Covid-19 và đảm bảo khoảng cách ít nhất 04 tháng sau mũi 3.

- **Tiêm đợt 2:** Bắt đầu từ ngày 11/10/2022 đến ngày 30/10/2022, tiêm mũi 4 cho đối tượng đã tiêm mũi 3 chưa mắc Covid-19 hoặc đã mắc Covid-19 nhưng chưa đủ tiêu chuẩn tiêm đợt 1, nay đã đủ tiêu chuẩn (có khoảng cách ít nhất là 04 tháng sau mũi 3 đối với trường hợp chưa mắc Covid-19 và những trường hợp đã tiêm mũi 3 mà mắc Covid-19 được trì hoãn 03 tháng sau khi mắc Covid-19 và đảm bảo khoảng cách ít nhất 04 tháng sau mũi 3).

- Ngoài 2 đợt tiêm chính, tùy điều kiện cụ thể của từng địa phương, thời gian mắc Covid-19 của đối tượng sẽ tổ chức tiêm vét đôi với các đối tượng không được tiêm đợt 1 và đợt 2 do không đủ điều kiện, đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu được giao.

4. Tiêm mũi 4 vắc xin phòng Covid-19

- Đối tượng tiêm mũi 4: Người từ 50 tuổi trở lên; người từ 18 tuổi trở lên có suy giảm miễn dịch vừa và nặng; người từ 18 tuổi trở lên thuộc nhóm nguy cơ cao phơi nhiễm Covid-19 như cán bộ y tế, cán bộ tuyến đầu (lực lượng công an, quân đội, giáo viên, người làm việc trong lĩnh vực giao thông vận tải, người cung cấp dịch vụ thiết yếu, người làm việc tại các cơ sở dịch vụ du lịch, trung tâm thương mại, siêu thị, chợ), công nhân, người làm việc các khu công nghiệp.

- Vắc xin sử dụng: Vắc xin mRNA (vắc xin do hãng Pfizer hoặc Moderna sản xuất); vắc xin do Astrazeneca sản xuất; vắc xin cùng loại với mũi 3 (mũi nhắc lần 1).

- Tùy thuộc vào Bộ Y tế cấp vắc xin loại nào thì tỉnh sẽ phân bổ loại vắc xin đó.

- Khoảng cách ít nhất là 04 tháng sau mũi 3 (mũi nhắc lần 1).

- Người đã mắc Covid-19 sau tiêm mũi 3: Tiêm sau khi mắc Covid-19 03 tháng và đảm bảo khoảng cách ít nhất 04 tháng sau mũi 3.

5. Số lượng người tiêm vắc xin phòng Covid-19 và tiến độ thực hiện

5.1. Tổng số người cần tiêm mũi 4 (huyện, thành phố đăng ký): 86.394 người. ✓

5.2. Tiến độ thực hiện: Được chia làm 2 đợt tiêm. Cụ thể: ✓

5.2.1. Tiêm đợt 1: Tiêm mũi 4 cho đối tượng đã tiêm mũi 3 chưa mắc Covid-19 có khoảng cách ít nhất là 04 tháng sau tiêm mũi 3 và những trường hợp đã mắc Covid-19 được trì hoãn 03 tháng sau khi mắc Covid-19 và đảm bảo khoảng cách ít nhất 04 tháng sau mũi 3..

* Tổng số: **85.222** người, gồm:

- Nhóm người từ 50 tuổi trở lên, tổng số: 50.291 người.
- Nhóm người từ 18 tuổi trở lên có suy giảm miễn dịch vừa và nặng, tổng số: 1.946 người.
- Nhóm người từ 18 tuổi trở lên thuộc nhóm nguy cơ cao phơi nhiễm Covid-19, tổng số: 32.985 người, trong đó:
 - + Cán bộ y tế: **193** người.
 - + Cán bộ tuyến đầu: 23.800 người.
 - + Công nhân, người làm việc trong các khu công nghiệp: 8.992 người.

5.2.2. Tiêm đợt 2: Tiêm mũi 4 cho đối tượng đã tiêm mũi 3 chưa mắc Covid-19 hoặc đã mắc Covid-19 nhưng chưa đủ tiêu chuẩn tiêm đợt 1, nay đã đủ tiêu chuẩn theo quy định.

* Tổng số: **1.172** người, gồm:

- Nhóm người từ 50 tuổi trở lên, tổng số: 635 người.
- Nhóm người từ 18 tuổi trở lên có suy giảm miễn dịch vừa và nặng, tổng số: 76 người.
- Nhóm người từ 18 tuổi trở lên thuộc nhóm nguy cơ cao phơi nhiễm Covid-19, tổng số: 461 người, trong đó:
 - + Cán bộ y tế: 30 người
 - + Cán bộ tuyến đầu: 307 người
 - + Công nhân, người làm việc trong các khu công nghiệp: 124 người

6. Phạm vi triển khai trên quy mô toàn tỉnh.

7. Hình thức triển khai

- Tổ chức theo hình thức tiêm chủng chiến dịch (đồng loạt) trên địa bàn toàn tỉnh tại các cơ sở tiêm chủng cố định và lưu động.
- Tổ chức tiêm chủng theo hình thức tiêm chủng thường xuyên.

8. Kinh phí thực hiện

Tổng dự toán kinh phí là **820.980.000** đồng (tám trăm hai mươi triệu, chín trăm tám chục ngàn đồng) từ nguồn kinh phí ngân sách địa phương.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Y tế

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan và UBND các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt đảm bảo đúng tiến độ thời gian quy định. Huy động và bố trí nguồn lực đủ thực hiện; chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra giám sát việc thực hiện an toàn tiêm chủng tại các điểm tiêm chủng trên quy mô toàn tỉnh.

- Giao Trung tâm Kiểm soát bệnh tật là đơn vị chuyên môn tổ chức và hướng dẫn các đơn vị thực hiện tốt hoạt động tiêm chủng vắc xin Covid-19 mũi 4 (lần 2) cho đối tượng nguy cơ và đối tượng ưu tiên trên địa bàn tỉnh; xây dựng kế hoạch tiếp nhận và bảo quản, phân bổ đủ vắc xin, vật tư, phương tiện tiêm chủng, đáp ứng cho kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm vắc xin Covid-19 tại các đơn vị, địa phương trong tỉnh

- Các nội dung khác thực hiện theo Kế hoạch số 1754/KH-SYT ngày 29/5/2022 của Sở Y tế về tiêm vắc xin phòng Covid-19 liều nhắc lại lần 2 (mũi 4) cho người từ 50 tuổi trở lên; người từ 18 tuổi trở lên có suy giảm miễn dịch và thuộc nhóm nguy cơ cao phơi nhiễm với Covid-19 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1372/QĐ-UBND ngày 02/6/2022.

2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, Công an tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Giao thông vận tải, Sở Du lịch, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh và các sở ngành, các đơn vị có liên quan

- Tổ chức hoặc phối hợp với Sở Y tế và các cơ sở tiêm chủng tổ chức tiêm cho các đối tượng thuộc đơn vị mình và hỗ trợ Sở Y tế khi cần thiết.

- Hỗ trợ việc tiếp nhận và vận chuyển vắc xin phòng Covid-19 đến các huyện, thành phố theo kế hoạch.

3. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang, Báo Kiên Giang

- Chủ trì phối hợp với Sở Y tế thực hiện công tác truyền thông, giáo dục, sức khỏe về sử dụng vắc xin phòng Covid-19. Tổ chức giám sát việc thực hiện công tác truyền thông.

- Phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi trong việc đưa các thông tin tiêm vắc xin Covid-19. Chỉ đạo hệ thống đài phát thanh địa phương chủ động phối hợp với ngành Y tế phát các thông điệp tiêm vắc xin.

4. Sở Tài chính

- Tiếp tục phối hợp với Sở Y tế, các đơn vị có liên quan bố trí nguồn kinh phí thực hiện kế hoạch bổ sung đối tượng tiêm vắc xin phòng Covid-19 mũi 4 (lần 2) cho người từ 50 tuổi trở lên; người từ 18 tuổi trở lên có suy giảm miễn dịch và thuộc nhóm nguy cơ cao phơi nhiễm với Covid-19 theo Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 26/02/2021 của Chính phủ.

- Hướng dẫn các đơn vị liên quan về thủ tục, quy trình để sử dụng kinh phí thực hiện tiêm vắc xin phòng Covid-19 thuận lợi, nhanh chóng và đúng quy định.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội

Tiếp tục phối hợp, hỗ trợ các sở, ban, ngành, chính quyền các cấp thực hiện công tác tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội đối với việc tiêm vắc xin phòng Covid-19; vận động các tổ chức, đơn vị đóng góp nguồn kinh phí cho công tác thực hiện tiêm vắc xin phòng Covid-19 trên địa bàn tỉnh.

6. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Căn cứ Kế hoạch của Sở Y tế đã được UBND tỉnh phê duyệt, bổ sung nội dung công tác tiêm chủng vắc xin Covid-19 vào nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh Covid-19 cấp huyện và cấp xã.

- Xây dựng kế hoạch bổ sung đối tượng tiêm vắc xin phòng Covid-19 mũi 4 (lần 2) cho người từ 50 tuổi trở lên; người từ 18 tuổi trở lên có suy giảm miễn dịch và thuộc nhóm nguy cơ cao phơi nhiễm với Covid-19 chi tiết trên địa bàn, đảm bảo đúng đối tượng ưu tiên theo quy định. Bố trí hỗ trợ kinh phí của địa phương cho các hoạt động tiêm vắc xin phòng Covid-19 trên địa bàn.

- Các nội dung khác thực hiện theo Kế hoạch số 1754/KH-SYT ngày 29/5/2022 của Sở Y tế về tiêm vắc xin phòng Covid-19 liều nhắc lại lần 2 (mũi 4) cho người từ 50 tuổi trở lên; người từ 18 tuổi trở lên có suy giảm miễn dịch và thuộc nhóm nguy cơ cao phơi nhiễm với Covid-19 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1372/QĐ-UBND ngày 02/6/2022.

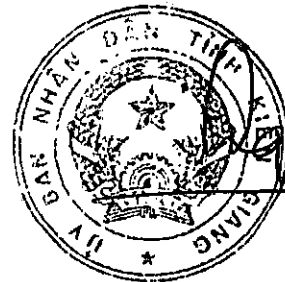
Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. *ure*

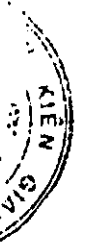
Nơi nhận:

- Như Điều 3 của QĐ;
- Bộ Y tế;
- Viện Vệ sinh dịch tễ TW;
- Viện Pasteur TP. HCM;
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành, ĐT cấp tỉnh;
- TV. BCĐ tỉnh, TTCH tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- Chánh, Phó CVP;
- Phòng KGVX, CVNC;
- Lưu: VT, pthtran "HT".

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Lưu Trung
Nguyễn Lưu Trung



Số: 3308 /KH-SYT

Kiên Giang, ngày 22 tháng 9 năm 2022

KẾ HOẠCH

**Bổ sung đối tượng tiêm vắc xin phòng Covid-19 mũi 4 (lần 2)
cho người từ 50 tuổi trở lên; Người từ 18 tuổi trở lên có suy giảm
miễn dịch và thuộc nhóm nguy cơ cao phơi nhiễm với Covid-19
trên địa bàn tỉnh Kiên Giang**

Căn cứ Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 26/02/2021 của Chính phủ về mua và sử dụng vắc xin phòng Covid-19;

Căn cứ Quyết định số 3355/QĐ-BYT ngày 08/7/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm vắc xin phòng Covid-19 năm 2021-2022;

Căn cứ Công văn số 2357/BYT-DP ngày 09/5/2022 của Bộ Y tế về việc tiêm vắc xin phòng Covid-19 liều nhắc lại lần 2 (mũi 4);

Căn cứ Công văn số 3309/BYT-DP ngày 23/6/2022 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn tiêm vắc xin phòng Covid-19;

Căn cứ Kế hoạch số 1754/KH-SYT ngày 29/5/2022 của Sở Y tế về tiêm vắc xin phòng Covid-19 liều nhắc lại lần 2 (mũi 4) cho người từ 50 tuổi trở lên; Người từ 18 tuổi trở lên có suy giảm miễn dịch và thuộc nhóm nguy cơ cao phơi nhiễm với Covid-19; Kế hoạch số 2734/KH-SYT ngày 05/8/2022 của Sở Y tế về việc bổ sung đối tượng tiêm vắc xin phòng Covid-19 mũi 4 cho người từ 50 tuổi trở lên; Người từ 18 tuổi trở lên có suy giảm miễn dịch và thuộc nhóm nguy cơ cao phơi nhiễm với Covid-19 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ vào tình hình thực tế của tỉnh đến ngày 20/9/2022 đối tượng tiêm mũi 4 đạt 110,74% so với kế hoạch, trong đó có một số địa phương đạt tỷ lệ trên 100%; nếu tiến độ tiêm vắc xin như hiện nay thì thời gian tới tỷ lệ còn đạt cao hơn nữa, tuy nhiên nếu đối tượng vượt so với đối tượng ban đầu khi xây dựng kế hoạch thì không có cơ sở để thanh toán các khoản kinh phí phát sinh so với dự toán ban đầu và dự trữ vắc xin trong thời gian tới.

Sở Y tế xây dựng Kế hoạch bổ sung đối tượng tiêm vắc xin phòng Covid-19 mũi 4 (lần 2) cho người từ 50 tuổi trở lên; Người từ 18 tuổi trở lên có suy giảm miễn dịch và thuộc nhóm nguy cơ cao phơi nhiễm với Covid-19, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phòng chống dịch chủ động bằng việc sử dụng vắc xin phòng Covid-19 cho các đối tượng nguy cơ và cộng đồng.

2. Mục tiêu cụ thể

- Phân đầu trên 90% người từ 50 tuổi trở lên; Người từ 18 tuổi trở lên có suy giảm miễn dịch từ thể vừa đến thể nặng và Người từ 18 tuổi trở lên thuộc nhóm nguy cơ cao phơi nhiễm với Covid-19 trên địa bàn tỉnh đã được tiêm chủng mũi 3 vắc xin phòng Covid-19 được tiêm mũi 4.

- Đảm bảo an toàn tiêm chủng khi sử dụng vắc xin phòng Covid-19.

II. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI

1. Nguyên tắc

- Huy động tối đa các lực lượng tham gia tiêm chủng bao gồm các cơ sở y tế công lập và cơ sở y tế tư nhân trên toàn tỉnh.

- Tổ chức triển khai tiêm chủng ngay sau khi tiếp nhận vắc xin.

- Đảm bảo tối đa an toàn tiêm chủng.

- Tiêm đúng đối tượng ưu tiên theo quy định.

2. Thời gian: Thực hiện từ ngày 27/9/2022 đến ngày 30/10/2022 chia làm 02 đợt tiêm, cụ thể như sau:

- Tiêm đợt 1: Bắt đầu từ ngày 27/9/2022 đến ngày 10/10/2022, tiêm mũi 4 cho đối tượng đã tiêm mũi 3 chưa mắc Covid-19 có khoảng cách ít nhất là 4 tháng sau tiêm mũi 3 và những trường hợp đã mắc Covid-19 được trì hoãn 3 tháng sau khi mắc Covid-19 và đảm bảo khoảng cách ít nhất 4 tháng sau mũi 3.

- Tiêm đợt 2: Bắt đầu từ ngày 11/10/2022 đến ngày 30/10/2022, tiêm mũi 4 cho đối tượng đã tiêm mũi 3 chưa mắc Covid-19 hoặc đã mắc Covid-19 nhưng chưa đủ tiêu chuẩn tiêm đợt 1, nay đã đủ tiêu chuẩn đó là có khoảng cách ít nhất là 4 tháng sau mũi 3 đối với trường hợp chưa mắc Covid-19 và những trường hợp đã tiêm mũi 3 mà mắc Covid-19 được trì hoãn 3 tháng sau khi mắc Covid-19 và đảm bảo khoảng cách ít nhất 4 tháng sau mũi 3.

- Ngoài 2 đợt tiêm chính, tùy điều kiện cụ thể của từng địa phương, thời gian mắc Covid-19 của đối tượng sẽ tổ chức tiêm vét đối với các đối tượng không được tiêm đợt 1 và đợt 2 do không đủ điều kiện, đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu được giao.

3. Tiêm mũi 4 vắc xin phòng Covid-19

- Đối tượng tiêm mũi 4: Người từ 50 tuổi trở lên; Người từ 18 tuổi trở lên có suy giảm miễn dịch vừa và nặng; Người từ 18 tuổi trở lên thuộc nhóm nguy cơ cao phơi nhiễm Covid-19 như cán bộ y tế, cán bộ tuyến đầu (*lực lượng công an, quân đội, giáo viên, người làm việc trong lĩnh vực giao thông vận tải, người cung cấp dịch vụ thiết yếu, người làm việc tại các cơ sở dịch vụ du lịch, trung tâm thương mại, siêu thị, chợ*), công nhân, người làm việc các khu công nghiệp.

- Vắc xin sử dụng: Vắc xin mRNA (vắc xin do hãng Pfizer hoặc Moderna

sản xuất); Vắc xin do Astrazeneca sản xuất; Vắc xin cùng loại với mũi 3 (mũi nhắc lần 1).

- Tùy thuộc vào Bộ Y tế cấp vắc xin loại nào thì tỉnh sẽ phân bổ loại vắc xin đó.

- Khoảng cách ít nhất là 4 tháng sau mũi 3 (mũi nhắc lần 1).

- Người đã mắc Covid-19 sau tiêm mũi 3: tiêm sau khi mắc Covid-19 3 tháng và đảm bảo khoảng cách ít nhất 4 tháng sau mũi 3.

4. Số lượng người tiêm vắc xin phòng Covid-19 và tiến độ thực hiện

4.1. Tổng số người cần tiêm mũi 4 (huyện, thành phố đăng ký): 86.394 người (Chi tiết tại phụ lục 1 kèm theo).

4.2. Tiến độ thực hiện: được chia làm 2 đợt tiêm. Cụ thể:

4.2.1. **Tiêm đợt 1:** tiêm mũi 4 cho đối tượng đã tiêm mũi 3 chưa mắc Covid-19 có khoảng cách ít nhất là 4 tháng sau tiêm mũi 3 và những trường hợp đã mắc Covid-19 được trì hoãn 3 tháng sau khi mắc Covid-19 và đảm bảo khoảng cách ít nhất 4 tháng sau mũi 3

Tổng số : 85.222 người, gồm:

- Nhóm người từ 50 tuổi trở lên

Tổng số : 50.291 người

- Nhóm người từ 18 tuổi trở lên có suy giảm miễn dịch vừa và nặng

Tổng số : 1.946 người

- Nhóm người từ 18 tuổi trở lên thuộc nhóm nguy cơ cao phơi nhiễm Covid-19, tổng số : 32.985 người, trong đó:

+ Cán bộ y tế : 193 người

+ Cán bộ tuyến đầu : 23.800 người

+ Công nhân, người làm việc trong các khu công nghiệp : 8.992 người

(Chi tiết tại phụ lục 2 kèm theo)

4.2.2. **Tiêm đợt 2:** tiêm mũi 4 cho đối tượng đã tiêm mũi 3 chưa mắc Covid-19 hoặc đã mắc Covid-19 nhưng chưa đủ tiêu chuẩn tiêm đợt 1, nay đã đủ tiêu chuẩn theo quy định.

Tổng số : 1.172 người, gồm:

- Nhóm người từ 50 tuổi trở lên

Tổng số : 635 người

- Nhóm người từ 18 tuổi trở lên có suy giảm miễn dịch vừa và nặng

Tổng số : 76 người

- Nhóm người từ 18 tuổi trở lên thuộc nhóm nguy cơ cao phơi nhiễm Covid-19, tổng số 461 người, trong đó:

- + Cán bộ y tế : 30 người
 - + Cán bộ tuyến đầu : 307 người
 - + Công nhân, người làm việc : 124 người
- trong các khu công nghiệp

(Chi tiết tại phụ lục 3 kèm theo)

5. Đơn vị thực hiện tiêm (Chi tiết tại phụ lục 1 kèm theo)

6. Phạm vi triển khai: Trên quy mô toàn tỉnh.

7. Hình thức triển khai

- Tổ chức theo hình thức tiêm chủng chiến dịch (đồng loạt) trên địa bàn toàn tỉnh tại các cơ sở tiêm chủng cố định và lưu động.

- Tổ chức tiêm chủng theo hình thức tiêm chủng thường xuyên.

8. Tổ chức hội nghị, tập huấn chuyên môn về tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19 cho cán bộ y tế

Các địa phương nghiên cứu tài liệu, hướng dẫn triển khai chiến dịch tiêm vắc xin phòng Covid-19, mũi 4 và loại vắc xin sử dụng, để áp dụng trong quá trình tổ chức thực hiện. Nếu vấn đề nào chưa rõ liên hệ Trung tâm Kiểm soát bệnh tật để được hỗ trợ.

9. Truyền thông về triển khai tiêm vắc xin phòng Covid-19

- Xây dựng kế hoạch truyền thông về sử dụng vắc xin Covid-19 nhằm nâng cao nhận thức, chia sẻ thông tin và vận động người dân, huy động xã hội tham gia tiêm chủng.

- Xây dựng các thông điệp truyền thông, áp phích, tờ rơi về việc tiêm vắc xin phòng Covid-19.

- Cung cấp thông tin cho cơ quan báo chí, truyền thông cho người dân và cộng đồng về đối tượng ưu tiên, loại vắc xin phòng Covid-19; lợi ích của vắc xin; lịch tiêm, tính an toàn của vắc xin, các sự cố bất lợi sau tiêm, kế hoạch triển khai tiêm.

- Thời gian thực hiện: Trước, trong và sau khi triển khai tiêm chủng.

10. Tiếp nhận, vận chuyển, bảo quản, phân phối vắc xin và vật tư tiêm chủng

a. Đối với vắc xin

- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tiếp nhận và bảo quản vắc xin Covid-19 tại kho của tỉnh; cấp phát vắc xin Covid-19 cho Trung tâm Y tế huyện và các điểm tiêm chủng của bệnh viện ít nhất 03 ngày trước khi tổ chức tiêm chủng.

- Trung tâm Y tế huyện tiếp nhận vắc xin từ kho tỉnh về kho huyện để bảo

quản và cấp phát cho các xã 01 ngày trước khi tiêm chủng hoặc cấp ngay trước buổi tiêm chủng.

- Tuyên xã tiếp nhận vắc xin từ tuyến huyện, bảo quản và vận chuyển vắc xin cho các điểm tiêm chủng; vắc xin còn dư sau khi kết thúc buổi tiêm chủng tại trạm y tế được chuyển về kho huyện hoặc bảo quản ngay tại trạm y tế có tủ lạnh bảo quản vắc xin.

b. Bơm kim tiêm, hộp an toàn

Trung tâm kiểm soát bệnh tật cấp phát bơm kim tiêm, hộp an toàn cho các điểm tiêm chủng. Số lượng vắc xin, bơm kim tiêm và hộp an toàn phải được quản lý qua sổ ghi chép kèm theo biên bản bàn giao và nhập liệu lên Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng (*Chi tiết tại phụ lục 4 kèm theo*).

11. Tổ chức buổi tiêm chủng

a. Xây dựng kế hoạch tổ chức tiêm chủng vắc xin Covid-19 tại địa phương

- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, Trung tâm Y tế huyện xây dựng kế hoạch tổ chức tiêm chủng vắc xin Covid-19 trên địa bàn của mình quản lý.

- Các điểm tiêm xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện tiêm chủng tại điểm tiêm. Trong kế hoạch lưu ý xây dựng nguồn lực, phương án xử lý cấp cứu phản ứng phản vệ, đảm bảo an toàn tiêm chủng và phòng lây nhiễm Covid-19.

- Các đơn vị có đối tượng được tiêm chủng lập danh sách gửi về Trung tâm Y tế huyện trước tiêm chủng 3 ngày.

b. Hướng dẫn tổ chức buổi tiêm chủng

- Sàng lọc đối tượng trước tiêm chủng: *Thực hiện theo Quyết định số 5785/QĐ-BYT ngày 21/12/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành Hướng dẫn tạm thời khám sàng lọc trước tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19 dành cho người từ 18 tuổi trở lên*; Công văn số 2357/BYT-DP ngày 09/5/2022 của Bộ Y tế về việc tiêm vắc xin phòng Covid-19 liều nhắc lần 2 (mũi 4).

- Tổ chức tiêm chủng: Thực hiện theo “Hướng dẫn tổ chức buổi tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19” ban hành theo Quyết định số 3588/QĐ-BYT ngày 26/7/2021 của Bộ Y tế; Quyết định số 43/QĐ-BYT ngày 07/01/2022 về việc sửa đổi bổ sung Quyết định số 3588/QĐ-BYT ngày 26/7/2021 của Bộ Y tế; Công văn số 5798/BYT-DP ngày 20/7/2021 về việc tổ chức tiêm chủng trong tình hình dịch Covid-19.

- Văn bản 3886/BYT-YTDP ngày 11/5/2021 về Hướng dẫn giám sát sự cố bất lợi sau tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19.

- Nhân viên y tế và người đến tiêm chủng phải thực hiện các biện pháp phòng lây nhiễm Covid-19 như đeo khẩu trang, rửa tay hoặc sát khuẩn tay thường xuyên, tiến hành kiểm tra thân nhiệt và khai báo y tế theo quy định tại điểm tiêm chủng.

12. Xử lý cấp cứu

- Thực hiện theo Công văn số 5488/BYT-KCB ngày 09/7/2021 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn bảo đảm an toàn tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19.

- Các địa phương tự trang bị đầy đủ hộp thuốc chống sốc cho các điểm tiêm chủng theo quy định; xử trí phản vệ trong quá trình sử dụng vắc xin: Quy trình chẩn đoán và xử trí phản vệ tuân thủ theo Thông tư số 51/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế về hướng dẫn phòng, chẩn đoán và xử trí phản vệ.

- Thực hiện theo Công văn số 4198/BYT-KCB ngày 22/5/2021 của Bộ Y tế về việc triển khai công tác an toàn tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19 hướng dẫn như sau:

Để tránh mất thời gian lấy thuốc ra khỏi tủ hoặc hộp thuốc vì diễn biến phản ứng phản vệ rất nhanh, yêu cầu mỗi bàn tiêm chủng trước khi tiêm vắc xin tại khu vực theo dõi phản ứng sau tiêm chủng phải chuẩn bị và xử trí như sau:

+ Chuẩn bị sẵn 01 bơm tiêm có chứa dung dịch Adrenalin 1mg/1ml (rút sẵn 1ml thuốc Adrenalin 1mg/1ml vào bơm tiêm gắn sẵn kim, đậy kín kim bằng nắp).

+ Khi thấy một trong các dấu hiệu của phản vệ (khó thở, vật vã, phù nhanh, mạch nhỏ, đau quặn bụng, ỉa chảy ...) tiêm ngay ½ mg adrenalin tiêm bắp (ưu tiên mắt trước bắp cơ đùi), sau đó theo dõi và xử trí theo Hướng dẫn xử trí cấp cứu phản vệ ban hành kèm theo Thông tư số 51/2017/TT-BYT.

+ Kết thúc buổi tiêm chủng nếu không sử dụng đến cần phải hủy bỏ bơm tiêm có chứa dung dịch Adrenalin 1mg/1ml.

- Trung tâm Y tế huyện thành lập các đội cấp cứu lưu động tại đơn vị mình và hỗ trợ cho các điểm tiêm chủng tại các trạm y tế trên địa bàn (ít nhất 01 đội cấp cứu lưu động tại mỗi cụm 3-4 xã và thông báo số điện thoại cho các xã.

13. Xử lý rác thải và lọ vắc xin

- Đối với vỏ lọ vắc xin thì thực hiện theo Công văn số 2513/SYT-NVYD ngày 30/7/2021 của Sở Y tế Kiên Giang về việc quản lý, xử lý vỏ lọ vắc xin Covid-19.

- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật hướng dẫn xử lý bơm kim tiêm và rác thải y tế sau buổi tiêm chủng theo Hướng dẫn số 102/MT-YT ngày 04/3/2021 của Cục Quản lý môi trường y tế hướng dẫn quản lý chất thải y tế trong tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19.

- Các cơ sở tiêm thu gom và xử lý bơm kim tiêm, rác thải y tế tại điểm tiêm theo quy định của Bộ Y tế.

14. Thống kê, ghi chép báo cáo

Thực hiện theo Kế hoạch số 1754/KH-SYT ngày 29/5/2022 của Sở Y tế về tiêm vắc xin phòng Covid-19 liều nhắc lại lần 2 (mũi 4) cho người từ 50 tuổi trở lên; Người từ 18 tuổi trở lên có suy giảm miễn dịch và thuộc nhóm nguy cơ cao

phối nhiệm với Covid-19 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1372/QĐ-UBND ngày 02/6/2022.

15. Kiểm tra giám sát

Thực hiện theo Kế hoạch số 1754/KH-SYT ngày 29/5/2022 của Sở Y tế về tiêm vắc xin phòng Covid-19 liều nhắc lại lần 2 (mũi 4) cho người từ 50 tuổi trở lên; Người từ 18 tuổi trở lên có suy giảm miễn dịch và thuộc nhóm nguy cơ cao phối nhiệm với Covid-19 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1372/QĐ-UBND ngày 02/6/2022.

III. KINH PHÍ (Nguồn kinh phí địa phương – chi tiết tại phụ lục 5 đính kèm)

- Kinh phí xăng vận chuyển vắc xin	:	22.425.000đ
- Kinh phí giám sát	:	150.600.000đ
- Công tiêm	:	<u>647.955.000đ</u>
Tổng kinh phí dự toán		820.980.000đ

(Bằng chữ: Tám trăm hai mươi triệu, chín trăm tám chục ngàn đồng)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Xây dựng Kế hoạch bổ sung đối tượng tiêm vắc xin phòng Covid- 19 mũi 4 (lần 2) cho người từ 50 tuổi trở lên; Người từ 18 tuổi trở lên có suy giảm miễn dịch và thuộc nhóm nguy cơ cao phối nhiệm với Covid-19 địa bàn tỉnh Kiên Giang trình UBND tỉnh phê duyệt và ban hành. Huy động và bố trí nguồn lực đủ thực hiện. Chỉ đạo và phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai theo kế hoạch, đôn đốc các cơ sở đảm bảo điều kiện tiêm chủng.

- Giao Trung tâm Kiểm soát bệnh tật là đơn vị chuyên môn tổ chức và hướng dẫn các đơn vị thực hiện tốt hoạt động tiêm chủng vắc xin Covid-19 mũi 4 (lần 2) cho đối tượng nguy cơ và đối tượng ưu tiên trên địa bàn tỉnh; xây dựng kế hoạch tiếp nhận và bảo quản, phân bổ đủ vắc xin, vật tư, phương tiện tiêm chủng, đáp ứng cho kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm vắc xin Covid-19 tại các đơn vị, địa phương trong tỉnh

- Các nội dung khác thực hiện theo Kế hoạch số 1754/KH-SYT ngày 29/5/2022 của Sở Y tế về tiêm vắc xin phòng Covid-19 liều nhắc lại lần 2 (mũi 4) cho người từ 50 tuổi trở lên; Người từ 18 tuổi trở lên có suy giảm miễn dịch và thuộc nhóm nguy cơ cao phối nhiệm với Covid-19 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1372/QĐ-UBND ngày 02/6/2022.

2. Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Bệnh viện Sản – Nhi, Bệnh viện Ung bướu, Bệnh viện Y Dược cổ truyền, Bệnh viện Lao và bệnh phổi, Bệnh viện Tâm thần

Thực hiện theo Kế hoạch số 1754/KH-SYT ngày 29/5/2022 của Sở Y tế về tiêm vắc xin phòng Covid-19 liều nhắc lại lần 2 (mũi 4) cho người từ 50 tuổi trở

lên; Người từ 18 tuổi trở lên có suy giảm miễn dịch và thuộc nhóm nguy cơ cao phơi nhiễm với Covid-19 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1372/QĐ-UBND ngày 02/6/2022.

3. Bộ Chỉ huy Quân sự, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng, Công an tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Giao thông vận tải, Sở Du lịch, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh và các sở ngành, các đơn vị có liên quan

- Tổ chức hoặc phối hợp với Sở Y tế và các cơ sở tiêm chủng tổ chức tiêm cho các đối tượng thuộc đơn vị mình và hỗ trợ Sở Y tế khi cần thiết.

- Hỗ trợ việc tiếp nhận và vận chuyển vắc xin phòng Covid-19 đến các huyện, thành phố theo kế hoạch.

4. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang, Báo Kiên Giang

- Chủ trì phối hợp với Sở Y tế thực hiện công tác truyền thông, giáo dục, sức khỏe về sử dụng vắc xin phòng Covid-19. Tổ chức giám sát việc thực hiện công tác truyền thông.

- Phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi trong việc đưa các thông tin tiêm vắc xin Covid-19. Chỉ đạo hệ thống đài phát thanh địa phương chủ động phối hợp với ngành Y tế phát các thông điệp tiêm vắc xin.

5. Sở Tài chính

- Tiếp tục phối hợp với Sở Y tế, các đơn vị có liên quan bố trí nguồn kinh phí thực hiện kế hoạch bổ sung đối tượng tiêm vắc xin phòng Covid-19 mũi 4 (lần 2) cho người từ 50 tuổi trở lên; Người từ 18 tuổi trở lên có suy giảm miễn dịch và thuộc nhóm nguy cơ cao phơi nhiễm với Covid-19 theo Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 26/02/2021 của Chính phủ.

- Hướng dẫn các đơn vị liên quan về thủ tục, quy trình để sử dụng kinh phí thực hiện tiêm vắc xin phòng Covid-19 thuận lợi, nhanh chóng và đúng quy định.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh

Tiếp tục phối hợp, hỗ trợ các sở, ban, ngành, chính quyền các cấp thực hiện công tác tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội đối với việc tiêm vắc xin phòng Covid-19; vận động các tổ chức, đơn vị đóng góp nguồn kinh phí cho công tác thực hiện tiêm vắc xin phòng Covid-19 trên địa bàn tỉnh.

7. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Căn cứ Kế hoạch của Sở Y tế đã được UBND tỉnh phê duyệt, bổ sung nội dung công tác tiêm chủng vắc xin Covid-19 vào nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh Covid-19 cấp huyện và cấp xã.

- Xây dựng Kế hoạch bổ sung đối tượng tiêm vắc xin phòng Covid-19 mũi 4 (lần 2) cho người từ 50 tuổi trở lên; Người từ 18 tuổi trở lên có suy giảm miễn

dịch và thuộc nhóm nguy cơ cao phơi nhiễm với Covid-19 chi tiết trên địa bàn, đảm bảo đúng đối tượng ưu tiên theo quy định. Bố trí hỗ trợ kinh phí của địa phương cho các hoạt động tiêm vắc xin phòng Covid-19 trên địa bàn.

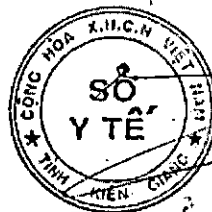
- Các nội dung khác thực hiện theo Kế hoạch số 1754/KH-SYT ngày 29/5/2022 của Sở Y tế về tiêm vắc xin phòng Covid-19 liều nhắc lại lần 2 (mũi 4) cho người từ 50 tuổi trở lên; Người từ 18 tuổi trở lên có suy giảm miễn dịch và thuộc nhóm nguy cơ cao phơi nhiễm với Covid-19 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1372/QĐ-UBND ngày 02/6/2022.

Trên đây là Kế hoạch bổ sung đối tượng tiêm vắc xin phòng Covid-19 mũi 4 (lần 2) cho người từ 50 tuổi trở lên; Người từ 18 tuổi trở lên có suy giảm miễn dịch và thuộc nhóm nguy cơ cao phơi nhiễm với Covid-19 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; yêu cầu các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện. Đề nghị các sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan có liên quan phối hợp triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện có khó khăn, vướng mắc đề nghị cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Y tế (qua Phòng Nghiệp vụ Y dược, Sở Y tế hoặc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết. /s/

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- TT. UBND tỉnh;
- Viện VSDTTU;
- Viện Pasteur TP. HCM;
- Sở, ban, ngành, DT cấp tỉnh;
- TV Ban Chỉ đạo tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- TT Kiểm soát bệnh tật;
- BVĐK tỉnh; BVSN;
- TTYT huyện, thành phố;
- Trang TTĐT SYT;
- HSCV;
- Lưu: VT, csthuan.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Chung Tân Thịnh

Phụ lục 1

Bảng tổng hợp bổ sung đối tượng tiêm vắc xin phòng Covid-19 mũi 4 (lần 2)

STT	Cơ quan/ đơn vị	Người từ 50 tuổi trở lên	Người từ 18 tuổi trở lên có suy giảm miễn dịch vừa và nặng	Người từ 18 tuổi trở lên thuộc nhóm nguy cơ cao phơi nhiễm Covid-19				Tổng cộng	Đơn vị thực hiện tiêm	Ghi chú
				Cán bộ y tế	Cán bộ tuyến đầu	Công nhân, người làm việc trong các khu công nghiệp	Tổng			
1	TP. Rạch Giá	1.657	89	0	12.188	0	12.188	13.934	TTYT Rạch Giá	
2	H. Tân Hiệp	0	0	0	0	0	0	0	TTYT Tân Hiệp	
3	H. Châu Thành	0	0	0	500	0	500	500	TTYT Châu Thành	
4	H. Giồng Riềng	26.000	0	0	0	0	0	26.000	TTYT Giồng Riềng	
5	H. Gò Quao	1.694	2	6	942	0	948	2.644	TTYT Gò Quao	
6	H. Hòn Đất	1.409	600	10	1.740	320	2.070	4.079	TTYT Hòn Đất	
7	H. Kiên Lương	1.500	500	0	500	5.500	6.000	8.000	TTYT Kiên Lương	
8	H. Giang Thành	2.600	0	0	0	0	0	2.600	TTYT Giang Thành	
9	TP. Hà Tiên	1.500	0	0	0	0	0	1.500	TTYT Hà Tiên	
10	H. An Minh	6.104	59	0	0	0	0	6.163	TTYT An Minh	
11	H. An Biên	2.486	191	206	1.504	3.296	5.006	7.683	TTYT An Biên	
12	H. U Minh Thượng	1.000	70	0	5.636	0	5.636	6.706	TTYT UM Thượng	
13	H. Vĩnh Thuận	0	0	0	0	0	0	0	TTYT Vĩnh Thuận	
14	H. Kiên Hải	476	11	1	111	0	112	599	TTYT Kiên Hải	
15	TP. Phú Quốc	4.500	500	0	0	0	0	5.000	TTYT Phú Quốc	
16	Đơn vị tuyển tỉnh	0	0	0	986	0	986	986	TTKSBT	
Tổng		50.926	2.022	223	24.167	9.116	33.446	86.394		

Phụ lục 2

Bảng tổng hợp bổ sung đối tượng tiêm mũi 4 (lần 2) - Tiêm đợt 1

STT	Cơ quan/ đơn vị	Người từ 50 tuổi trở lên	Người từ 18 tuổi trở lên có suy giảm miễn dịch vừa và nặng	Người từ 18 tuổi trở lên thuộc nhóm nguy cơ cao phơi nhiễm Covid-19				Tổng cộng	Ghi chú
				Cán bộ y tế	Cán bộ tuyến đầu	Công nhân, người làm việc trong các khu công nghiệp	Tổng		
1	TP. Rạch Giá	1.581	68	0	12.181	0	12.181	13.830	
2	H. Tân Hiệp	0	0	0	0	0	0	0	
3	H. Châu Thành	0	0	0	500	0	500	500	
4	H. Giồng Riềng	26.000	0	0	0	0	0	26.000	
5	H. Gò Quao	1.694	2	6	942	0	948	2.644	
6	H. Hòn Đất	1.220	550	0	1.590	220	1.810	3.580	
7	H. Kiên Lương	1.500	500	0	500	5.500	6.000	8.000	
8	H. Giang Thành	2.600	0	0	0	0	0	2.600	
9	TP. Hà Tiên	1.500	0	0	0	0	0	1.500	
10	H. An Minh	6.084	54	0	0	0	0	6.138	
11	H. An Biên	2.136	191	186	1.354	3.272	4.812	7.139	
12	H. U Minh Thượng	1.000	70	0	5.636	0	5.636	6.706	
13	H. Vĩnh Thuận	0	0	0	0	0	0	0	
14	H. Kiên Hải	476	11	1	111	0	112	599	
15	TP. Phú Quốc	4.500	500	0	0	0	0	5.000	
16	Đơn vị tuyển tỉnh	0	0	0	986	0	986	986	
Tổng		50.291	1.946	193	23.800	8.992	32.985	85.222	

Phụ lục 3

Bảng tổng hợp bổ sung đối tượng tiêm vắc xin mũi 4 (lần 2) - Tiêm đợt 2

STT	Cơ quan/ đơn vị	Người từ 50 tuổi trở lên	Người từ 18 tuổi trở lên có suy giảm miễn dịch vừa và nặng	Người từ 18 tuổi trở lên thuộc nhóm nguy cơ cao phơi nhiễm Covid-19				Tổng cộng	Ghi chú
				Cán bộ y tế	Cán bộ tuyến đầu	Công nhân, người làm việc trong các khu công nghiệp	Tổng		
1	TP. Rạch Giá	76	21	0	7	0	7	104	
2	H. Tân Hiệp	0	0	0	0	0	0	0	
3	H. Châu Thành	0	0	0	0	0	0	0	
4	H. Giồng Riềng	0	0	0	0	0	0	0	
5	H. Gò Quao	0	0	0	0	0	0	0	
6	H. Hòn Đất	189	50	10	150	100	260	499	
7	H. Kiên Lương	0	0	0	0	0	0	0	
8	H. Giang Thành	0	0	0	0	0	0	0	
9	TP. Hà Tiên	0	0	0	0	0	0	0	
10	H. An Minh	20	5	0	0	0	0	25	
11	H. An Biên	350	0	20	150	24	194	544	
12	H. U Minh Thượng	0	0	0	0	0	0	0	
13	H. Vĩnh Thuận	0	0	0	0	0	0	0	
14	H. Kiên Hải	0	0	0	0	0	0	0	
15	TP. Phú Quốc	0	0	0	0	0	0	0	
16	Đơn vị tuyển tỉnh	0	0	0	0	0	0	0	
Tổng		635	76	30	307	124	461	1.172	

Phụ lục 4

Bảng phân bổ vắc xin, BKT, HAT bổ sung đối tượng tiêm vắc xin phòng Covid-19 mũi 4 (lần 2)

STT	Đơn vị	Tổng số đối tượng bổ sung	Vắc xin Pfizer		Bơm kim tiêm, hộp an toàn			Ghi chú
			Số liều	Số lọ	BKT 1ml/0,5ml	BKT 5ml	HAT	
1	TP. Rạch Giá	13.934	13.932	2.322	15.325	2.554	179	
2	H. Tân Hiệp	0	0	0	0	0	0	
3	H. Châu Thành	500	498	83	548	91	6	
4	H. Giồng Riềng	26.000	25.998	4.333	28.598	4.766	334	
5	H. Gò Quao	2.644	2.646	441	2.911	485	34	
6	H. Hòn Đất	4.079	4.080	680	4.488	748	52	
7	H. Kiên Lương	8.000	7.998	1.333	8.798	1.466	103	
8	H. Giang Thành	2.600	2.598	433	2.858	476	33	
9	TP. Hà Tiên	1.500	1.500	250	1.650	275	19	
10	H. An Minh	6.163	6.162	1.027	6.778	1.130	79	
11	H. An Biên	7.683	7.686	1.281	8.455	1.409	99	
12	H. U Minh Thượng	6.706	6.708	1.118	7.379	1.230	86	
13	H. Vĩnh Thuận	0	0	0	0	0	0	
14	H. Kiên Hải	599	600	100	660	110	8	
15	TP. Phú Quốc	5.000	4.998	833	5.498	916	64	
16	Đơn vị tuyển tỉnh	986	990	165	1.089	182	13	
Tổng		86.394	86.394	14.399	95.035	15.838	1.109	

* Khi Bộ Y tế phân bổ vắc xin loại nào thì tỉnh sẽ phân bổ loại vắc xin đó và có thể điều chỉnh cho phù hợp với thực tế.

Phụ lục 5

Dự toán chi tiết kinh phí hoạt động bổ sung đối tượng tiêm vắc xin phòng Covid-19 mũi 4 (lần 2)

SỐ TT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	ĐVT	SỐ LƯỢNG		ĐỊNH MỨC	THÀNH TIỀN	GHI CHÚ	
			CHI TIẾT	TỔNG SỐ				
I	Kinh phí vận chuyển vắc xin					22.425.000		
1	Xăng xe vận chuyển vắc xin	Chuyến	3 chuyến x 231 lít/chuyến	693	25.000	17.325.000		
2	Công tác phí					5.100.000		
	Tiền lưu trú	Ngày	2 người x 2 ngày x 3 chuyến	12	200.000	2.400.000		
	Nghỉ đêm	Đêm	2 người x 1 đêm x 3 chuyến	6	450.000	2.700.000		
II	In ấn biểu mẫu							
	- Phiếu khám sàng lọc và Phiếu đồng ý tham gia TC	Tờ	Địa phương dự trừ kinh phí in biểu mẫu					
	- Giấy xác nhận tiêm phòng VX COVID và phiếu hướng dẫn theo dõi sau tiêm	Tờ	Địa phương dự trừ kinh phí in biểu mẫu					
III	Chi công tác giám sát hoạt động tiêm					150.600.000		
1	Chi giám sát (PQ, KH)					66.300.000		
	- Tiền phụ cấp lưu trú KH	Chuyến	5 người x 2 chuyến x 6 ngày x 250.000đ	60	250.000	15.000.000		
	- Tiền nghỉ đêm KH	Đêm	5 người x 2 chuyến x 5 đêm x 300.000đ	50	300.000	15.000.000		
	- Tiền vé tàu KH	Chuyến	5 người x 2 chuyến x 210.000đ	10	210.000	2.100.000		
	- Tiền phụ cấp lưu trú PQ	Ngày	5 người x 2 chuyến x 5 ngày x 250.000đ	50	250.000	12.500.000		
	- Tiền nghỉ đêm PQ	Đêm	5 người x 2 chuyến x 4 đêm x 450.000đ	40	450.000	18.000.000		
	- Tiền vé tàu PQ		5 người x 2 chuyến x 320.000đ	10	370.000	3.700.000		
2	Chi giám sát (GQ, AB, AM, UMT, GR)					31.350.000		
	- Tiền phụ cấp lưu trú	Ngày	5 người x 4 chuyến x 4 ngày x 120.000đ	80	120.000	9.600.000		
	- Tiền nghỉ đêm	Đêm	5 người x 4 chuyến x 3 đêm x 300.000đ	60	300.000	18.000.000		
	- Xăng dầu		150 lít	150	25.000	3.750.000		

3	Chi giám sát (HT, KL, GT, VT)					27.600.000	
	- Tiền phụ cấp lưu trú	Ngày	5 người x 3 chuyến x 4 ngày x 160.000đ	60	160.000	9.600.000	
	- Tiền nghỉ đêm	Đêm	5 người x 3 chuyến x 3 đêm x 300.000đ	45	300.000	13.500.000	
	- Xăng dầu		180 lít	180	25.000	4.500.000	
4	Chi giám sát (TH, CT, HD)					25.350.000	
	- Tiền phụ cấp lưu trú	Ngày	5 người x 3 chuyến x 4 ngày x 160.000đ	60	160.000	9.600.000	
	- Tiền nghỉ đêm	Đêm	5 người x 3 chuyến x 3 đêm x 300.000đ	45	300.000	13.500.000	
	- Xăng dầu		90 lít	90	25.000	2.250.000	
IV	Hỗ trợ công tiêm					647.955.000	
	Tiền công tiêm	Người	86.394 x 1 lần x 7.500đ	86.394	7.500	647.955.000	
V	Thuốc, vật tư y tế						
1	Khẩu trang y tế	Hộp		120		0	Sử dụng từ nguồn phòng, chống dịch và tiêm Covid-19.
2	Dung dịch sát khuẩn tay	Chai		215		0	
3	Tấm chắn giọt bắn	Hộp		86		0	
4	Găng tay	Hộp		17		0	
5	Bộ trang phục chống dịch	Bộ		500		0	
Tổng cộng						820.980.000	

Bảng chữ: Tám trăm hai mươi triệu, chín trăm tám chục ngàn đồng